

ĐIỂM CHUẨN TRÚNG TUYỂN
KỲ THI TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 TRUNG HỌC PHỔ THÔNG NĂM HỌC 2025-2026
(TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG DÂN TỘC NỘI TRÚ)

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-SGDDT ngày /6/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo)

STT	Huyện/thị xã/TP	Điểm chuẩn và số lượng trúng tuyển học sinh DTTS tại chỗ (65%)				Điểm chuẩn và số lượng trúng tuyển học sinh các dân tộc khác (35%)						Tổng số trúng tuyển	Ghi chú	
		Điểm chuẩn	Số lượng	ĐTB bài thi Toán và Ngữ văn	Tốt nghiệp THCS trường DTNT	Dân tộc kinh (≤10%)		ĐTB bài thi Toán và Ngữ văn	Dân tộc khác		ĐTB bài thi Toán và Ngữ văn			Điểm trung bình toán văn lớp 9
						Điểm chuẩn	Số lượng		Điểm chuẩn	Số lượng				
I. TRƯỜNG THPT DTNT ĐAM SAN						21,5	7		21	67	7,38		74	
1	Huyện Krông Năng	17	15										15	
2	Huyện Ea Kar	25,5	1										1	
3	Huyện M'Đrăk	15,75	1										1	
4	Thị Xã Buôn Hồ	13,5	24										24	
5	Huyện Ea H'leo	13,25	18										18	
6	Huyện Cư M'gar	15,75	46	5									46	
7	Huyện Krông Búk	15,25	31										31	
Tổng cộng			136				7			67			210	
II. TRƯỜNG THPT DTNT N'TRANG LÔNG						21	21	7	20	53	6,63	7,25	74	
1	Huyện Krông Bông	12,5	15										15	
2	Thành phố Buôn Ma Thuột	13,75	38										38	
3	Huyện Krông Pắc	16	9	4,63									9	
4	Huyện Krông ANa	14,5	21										21	
5	Huyện Lắk	13,75	20										20	
6	Huyện Ea Súp	14,75	2										2	
7	Huyện Cư Kuin	15	12										12	
8	Huyện Buôn Đôn	13,75	19		X								19	
Tổng cộng			136				21			53			210	